***ĐỊA LÝ ĐỊA PHƯƠNG TỈNH BÌNH DƯƠNG***

**I- HÀNH CHÍNH BD**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN** | **DIỆN TÍCH (km2)** | **SỐ DÂN( 2019)** | **HÀNH CHÍNH** |
| TP Thủ Dầu Một | 118,67 | 325.551 | 14 phường |
| TP Thuận An | 60,10 | 403.760 | 7 phường |
| TP Dĩ An | 83,71 | 508.433 | 9 phường, 1 xã |
| TX Bến Cát | 234,42 | 306.438 | 5 phường, 3 xã |
| TX Tân Uyên | 192,5 | 374.986 | 10 phường, 2 xã |
| Huyện Bắc Tân Uyên | 400,08 | 66.656 | 1 thị trấn, 9 xã |
| HuyệnDầu Tiếng | 719,84 | 113.830 | 1 thị trấn, 11 xã |
| Huyện Phú Giáo | 543 | 90.825 | 1 thị trấn, 10 xã |
| Huyện Bàu Bàng | 339,15 | 93.798 | 1 thị trấn, 6 xã |

**II- VỊ TRÍ ĐỊA LÝ VÀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN**

 \* Bình Dương thuộc miền Đông Nam Bộ, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam

- Diện tích 2694,4 km2, xếp thứ 4 trong vùng Đông Nam Bộ

- Tọa độ địa lý là 105o1'46"B – 11o30'B; 106o20' Đ – 106o58'Đ.

- Phía Bắc giáp tỉnh Bình Phước

- Phía Nam giáp Thành phố Hồ Chí Minh

- Phía Đông giáp tỉnh Đồng Nai

- Phía Tây giáp tỉnh Tây Ninh và Thành phố Hồ Chí Minh.

 \* Địa hình Bình: Tương đối bằng phẳng, hệ thống sông ngòi và tài nguyên thiên nhiên phong phú.

 \* Khí hậu mang đặc điểm nhiệt đới gió mùa, nóng ẩm với 2 mùa rõ rệt, mùa mưa bắt đầu từ tháng 5 đến tháng 11, mùa khô từ khoảng tháng 12 năm trước đến tháng 4 năm sau, lượng mưa trung bình hàng năm 1.800 mm đến 2.000 mm. Nhiệt độ trung bình hằng năm là 26,5oC

**III- KINH TẾ- XÃ HỘI**

- Bình Dương là cửa ngõ giao thương với Thành phố Hồ Chí Minh, trung tâm kinh tế – văn hóa của cả nước, có các trục lộ giao thông huyết mạch của quốc gia chạy qua như quốc lộ 13, quốc lộ 14, đường Hồ Chí Minh, đường Xuyên Á … cách sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất và các cảng biển chỉ từ 10 km – 15 km… thuận lợi cho phát triển kinh tế và xã hội toàn diện.

- Trong những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn ở mức cao, GDP tăng bình quân khoảng 14,5%/năm.

- Cơ cấu kinh tế chuyển biến tích cực, công nghiệp, dịch vụ tăng trưởng nhanh và chiếm tỷ trọng cao, năm 2010, tỷ lệ công nghiệp – xây dựng 63%, dịch vụ 32,6% và nông lâm nghiệp 4,4%.

- Hiện nay, Bình Dương có 28 khu công nghiệp và cụm công nghiệp tập trung có tổng diện tích hơn 8.700 ha với hơn 1.200 doanh nghiệp trong và ngoài nước đang hoạt động có tổng vốn đăng ký hơn 13 tỷ USD

- Tính đến 27/11/2019, tỉnh đã thu hút 56.702 tỷ đồng vốn đăng ký kinh doanh trong nước (tăng 3,3%).

- Toàn tỉnh có 42.269 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh, tổng vốn đăng ký 357.680 tỷ đồng.

- Thu hút đầu tư nước ngoài đạt 03 tỷ 067 triệu USD

- Toàn tỉnh có 3.753 dự án có vốn đầu tư nước ngoài còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 34,23 tỷ USD

**IV- DÂN CƯ**

- Tính đến ngày 1 tháng 4 năm 2019, toàn tỉnh có 2.455.865 người

- Mật độ dân số 911 người/km².

- Dân số nam: 1.234.739 người (chiếm 50,28%)

- Dân số nữ :1.221.126 người (chiếm 49,72%)

 - Dân số sống tại thành thị : 1.961.518 người, chiếm 79,87%

 - Dân số sống tại nông thôn đạt 494.347 người, chiếm 20,13%

 - Trên địa bàn Bình Dương có khoảng 15 dân tộc, đông nhất là người Kinh và sau đó là người Hoa, người Khmer.

 - Là tỉnh có tỷ lệ đô thị hóa cao nhất cả nước với tỷ lệ 80,5%.

- Tính đến ngày 1 tháng 4 năm 2019, toàn tỉnh có 13 tôn giáo khác nhau

- BD là tỉnh có dân số đông thứ 6 trong 63 tỉnh thành và cũng là tỉnh có tỷ lệ gia tăng dân số cơ học rất cao do có nhiều người nhập cư, hơn 50% dân số Bình Dương là dân nhập cư.